

Tên tài khoản / Account Name : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM Ngày thực hiện / Date : 11/02/2026
Số tài khoản / Account Number : 0721005104420 Kênh in chứng từ : VCB - iB@nking
Loại tài khoản / Type of Account : Tài khoản 1 chủ sở hữu/ Sole owner account Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / :
Địa chỉ / Address : 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP.THUODUC, TPHCM
Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh : 0309391503
Tax Identification No./ Business Registration No.
CIF : 0004202353
Loại tiền / Currency : VND
Từ / From : 01/10/2025 Đến / To : 31/10/2025
Số dư đầu kỳ / Opening Balance : **254.951.637 VND**
Bằng chữ / In words : **Hai trăm năm mươi bốn triệu chín trăm năm mươi một nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng**

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
1	03/10/2025 5009 - 89629		3.294.123	258.245.760	SHGD:10000469.DD:251003.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:@PL@ Sieu thi Viet Y TT don hang thang 042025 tru xuat tra NCC Ngoc Thom
2	03/10/2025 5058 - 61318	100.022.000		158.223.760	IBVCB.0310250385918001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
3	03/10/2025 5182 - 73950	2.930.982		155.292.778	IBVCB.0310250210730002.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 251010:2930982:K25TSG:1318284::T09/2025::MKH : PE14000068612.TienDienT09/2025;ST:2930982;KH:K25 TSG;S:1318284;
4	03/10/2025 5182 - 73951	8.342.458		146.950.320	IBVCB.0310250798814003.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 251010:8342458:K25TSG:1318262::T09/2025::MKH : PE14000068590.TienDienT09/2025;ST:8342458;KH:K25 TSG;S:1318262;
5	03/10/2025 5009 - 84769		2.338.227	149.288.547	SHGD:10006429.DD:251003.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 55004
6	04/10/2025 9915 - 5346	55.000		149.233.547	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 09/2025. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
7	05/10/2025 5182 - 74446	8.904.365		140.329.182	IBVCB.0510250911184001.EVN.JZ..PD16000242437..JZ;T ienDien;MaHD:1407316626;KyHD:1
8	06/10/2025 102 - 6300		233.505.449	373.834.631	/Ref:PA_TTMN2NZQN25278{/ /} TT VNMN2NZQN N 51746.52381.53752.56994.48793.48790.49068.48795.4 8788.49100.48789.49069.49067.49102.49358.49099.49 098.49101.49073.49200.49189.49201.49194.49 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
9	07/10/2025 5058 - 54499	7.327.252		366.507.379	IBVCB.0710250160402001.Z40302976-PHI ICC BL LCC-ONEYRTMF20834800-CTY DONG VIET
10	07/10/2025 5009 - 43818		771.101	367.278.480	SHGD:10001777.DD:251007.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 HN Thanh toan tien hang cho C ONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H VU NGOC THOM
11	07/10/2025 5058 - 61510	13.781.200		353.497.280	IBVCB.0710250495428002.THANH TOAN CHO CTY OTO T&B
12	08/10/2025 5058 - 73062	50.022.000		303.475.280	IBVCB.0810250600474001.CK NOI BO.
13	09/10/2025 5058 - 94246	50.022.000		253.453.280	IBVCB.0910250270910001.CTY NGOC THOM - UNG HO NHAN DAN TINH THAI NGUYEN BI BAO LU
14	09/10/2025 5058 - 94370	20.542.000		232.911.280	IBVCB.0910250155878002.TT HD SO 5001-5025-5003-5002-CTY ANH PHAT LOGISTICS
15	10/10/2025 7 - 45		5.627.238	238.538.518	TTTT SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
16	10/10/2025 5009 - 88485		58.353.988	296.892.506	SHGD:10012193.DD:251010.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90161005820B2SC090161005820B2 SC0 ChargeDetails OUR
17	10/10/2025 5009 - 12622		39.918.436	336.810.942	SHGD:10001913.DD:251010.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 Thanh toan tien hang cho CON G TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H V U NGOC THOM
18	10/10/2025 5087 - 35370	50.167.200		286.643.742	IBVCB.202510105087016044.
19	10/10/2025 5056 - 35108	1.151.363		285.492.379	IBVCB.1010250027332001.MS0309391503;Ch754;HQ02 DS;LHH11;TK107600776360;NTK09102025;Thue;TM170 2(VA);ST1151363;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;10102025
20	10/10/2025 5058 - 36363	7.474.000		278.018.379	IBVCB.1010250128648002.TT HD SO 455 NGAY 8/10/25 CTY VIET LONG
21	10/10/2025 5058 - 36519	80.022.000		197.996.379	IBVCB.1010250758152003.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
22	10/10/2025 5425 - 27398		3.945.815	201.942.194	5283IBT1aW9WQXYH.CTY SUNSHINE MART t tien hang theo HD 00055815 00056522 00063326 Can tru CKTM 2024 HD 1605 Can tru CKTM 1 8 2025 HD 1606 cho CTY TNHH MTV DV .20251010.164623.24036886.KibFundtransfer247 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM .970452
23	13/10/2025 5056 - 80809	140.007.700		61.934.494	IBVCB.1310250612872002.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
24	13/10/2025 5423 - 73726		1.031.753	62.966.247	5286IBT1dj1PRMUN.CTY PHUC DAT TT NGOC THOM 11 10.20251013.150204.7279888899.MBBANK IBFT.970422

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
25	13/10/2025 5423 - 34207		450.000.000	512.966.247	5286IBT1dj1Y3B9W.Tcty CP Det May NdinH tra HD 0207 2025 HDMB.20251013.165227.7751100306868.MBBANK IBFT.970422
26	13/10/2025 5424 - 33842		140.976.000	653.942.247	5286IBT1dj1Y3B5K.Tcty CP Det May NdinH tra HD 0207 2025 HDMB.20251013.165229.7751100306868.MBBANK IBFT.970422
27	13/10/2025 5424 - 35601		450.000.000	1.103.942.247	5286IBT1dj1Y37TI.Tcty CP Det May NdinH tra HD 2307 2025 HDMB.20251013.165251.7751100306868.MBBANK IBFT.970422
28	13/10/2025 5414 - 36235		128.936.160	1.232.878.407	5286IBT1dj1Y3KSJ.Tcty CP Det May NdinH tra HD 2307 2025 HDMB.20251013.165252.7751100306868.MBBANK IBFT.970422
29	14/10/2025 5056 - 96869	200.007.700		1.032.870.707	IBVCB.1410250634740001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
30	15/10/2025 5058 - 23970	100.022.000		932.848.707	IBVCB.1510250949574001.TAM UNG CONG TAC PHI DI HOI CHO
31	15/10/2025 5056 - 26666	45.208.165		887.640.542	IBVCB.1510250208890002.MS0309391503;Ch754;HQ02 CI;LHA11;TK107607260611;NTK13102025;Thue;TM1901 (NK);ST45208165;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;15102025
32	15/10/2025 5009 - 41810		7.885.736	895.526.278	SHGD:10001721.DD:251015.BO:AEON VIETNAM CO., LTD.Remark:AEON VIETNAM THANH TOAN TIEN HANG
33	15/10/2025 80 - 6050		201.177.861	1.096.704.139	/Ref:PA_TTMN2P6M725287{}/ TT VNMN2P6M7 N 53750.53700.52635.52453.53751.53714.53713.53719.5 2634.53720.53723.53716.53722.54187.53718.53715.53 717.54430.54385.54333.54361.54429.54431.54
34	15/10/2025 5425 - 12340		5.312.477	1.102.016.616	5288IBT1dj1NSX5P.CHO HAY TT NGOC THOM.20251015.164239.233868668.MBBANK IBFT.970422
35	15/10/2025 5009 - 31599		10.965.011	1.112.981.627	SHGD:10000068.DD:251015.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU.Remark:LS1474- thanh toan tien hang
36	15/10/2025 5414 - 79306		5.854.583	1.118.836.210	5288IBT1dj1NGS71.CN CTY LIEN CHAU TT TIEN HANG .20251015.171625.129398888.MBBANK IBFT.970422
37	15/10/2025 5182 - 77140	10.819.000		1.108.017.210	IBVCB.1510250269148003.GENGL.TYR0DQHA7A MaLoHang:13984466 MaSoThue:0309391503 SoContainer:TTNU87367.TYR0DQHA7A MaLoHang:13984466 MaSoThue:0309391503 SoContainer:TTNU8736790
38	16/10/2025 5009 - 89098		667.585	1.108.684.795	SHGD:10001187.DD:251016.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 HN Thanh toan tien hang cho C ONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H VU NGOC THOM
39	16/10/2025 5058 - 62075	1.936.660		1.106.748.135	IBVCB.1610250147018001.NGOC THOM MST 0309391503- PHI XET NGHIEM-MA 21587 TCMC

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
40	16/10/2025 5058 - 75872	978.339.723		128.408.412	IBVCB.1610250490506003.TT HD SO 802 CTY MINH KHANH
41	16/10/2025 5058 - 79295	70.249.400		58.159.012	IBVCB.1610250599270004.TT HD SO 309 NGAY 29-9-2025 CTY VIET COLDCHAIN
42	17/10/2025 5058 - 84704	8.121.870		50.037.142	IBVCB.1710250083656001.THANH TOAN TIEN HANG BANG DINH CTY MINH KHANG
43	17/10/2025 5009 - 918		8.099.870	58.137.012	SHGD:10002043+DD:251017++DVH goc:5626689999/CTY TNHH SAN XUAT VA THUONG MAI DICH VU MINH KHANG+Remark:HOAN TRA LCC 10004109NGAY 17102025 LY DOSAI TEN DVH .+ORG_REF:/25101750588470407200101705
44	17/10/2025 5009 - 31296		21.207.279	79.344.291	SHGD:10001345.DD:251017.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 Thanh toan tien hang cho CON G TY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH V U NGOC THOM
45	18/10/2025 5056 - 23038	7.971.430		71.372.861	IBVCB.1810250633546001.TT HD SO 100032 NGAY 17-10-2025
46	20/10/2025 5414 - 68038		28.620.000	99.992.861	5293IBT1dj22IFNM.CTY Thai Tuan thanh toan Dich vu moi gioi theo HDg 01HDKTDKNT ngay 15072025 Phi dich vu thang 072025 HDn 56579 ID16204.20251020.085645.4811144786621.MBBANK IBFT.970422
47	20/10/2025 5058 - 41329	8.121.870		91.870.991	IBVCB.2010250087354001.THANH TOAN TIEN HANG BANG DINH CTY MINH KHANG
48	20/10/2025 5058 - 40456	7.214.800		84.656.191	IBVCB.2010250803426002.TT HD SO 483 NGAY 18.10.25 CTY VIET LONG
49	20/10/2025 5058 - 40545	16.112.099		68.544.092	IBVCB.2010250364942003.TT HD SO 3833-CTY QUANG MINH
50	20/10/2025 5087 - 10631	42.123.200		26.420.892	IBVCB.202510205087021997.
51	20/10/2025 5056 - 48487		380.000.000	406.420.892	IBVCB.2010250666912004.CHUYEN KHOAN NOI BO
52	20/10/2025 5056 - 52532		323.039.114	729.460.006	IBVCB.2010250017580004.Tmart thanh toan tien hang
53	20/10/2025 5065 - 8708	269.988.391		459.471.615	NTDT+KB:0136-KBNN Khu vuc II - PGD so 1+NgàyNT:20102025+MST:0309391503+DBHC:26809+T KNS:7111+CQT:1141169+LThu:01(C:854-TM:1701-KT:0 0/09/2025-ST:269988391-GChu:Nop thue GTGT T9/2025)
54	20/10/2025 5065 - 8724	8.732.413		450.739.202	NTDT+KB:0136-KBNN Khu vuc II - PGD so 1+NgàyNT:20102025+MST:0309391503+DBHC:26809+T KNS:7111+CQT:1141169+LThu:01(C:557-TM:1001-KT:0 0/09/2025-ST:8732413-GChu:Nop thue TNCN T9/2025)

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
55	21/10/2025 5056 - 76540	83.925.280		366.813.922	IBVCB.2110250984562001.MS0309391503;Ch754;HQ03 EE;LHA11;TK107627920150;NTK21102025;Thue;TM170 2(VA);ST83925280;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;21102025
56	21/10/2025 5009 - 4582		2.620.645	369.434.567	SHGD:10006167.DD:251021.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 68068 69027
57	21/10/2025 5189 - 27066		4.153.063	373.587.630	020097041510211642392025uYri239429.27066.164239 .intimex ck
58	22/10/2025 5009 - 47397		6.820.272	380.407.902	SHGD:10008957.DD:251022.BO:CTY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.Remark:@PL@ Sieu thi Viet Y TT don hang thang 05062025 tru xuat tra NCC Ngoc Thom
59	23/10/2025 5058 - 41121	5.286.000		375.121.902	IBVCB.2310250020144001.THANH TOAN MUA MAY CHIEU
60	25/10/2025 5087 - 24116	93.994.832		281.127.070	IBVCB.202510255087024929.
61	25/10/2025 9402 - 0012468207	22.000		281.105.070	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
62	25/10/2025 9703 - 0012468207		56.917	281.161.987	INTEREST PAYMENT
63	27/10/2025 5056 - 7256	100.007.700		181.154.287	IBVCB.2710250153220001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
64	27/10/2025 5009 - 22622		144.520.073	325.674.360	SHGD:10002909.DD:251027.BO:FUJIMART VIETNAM RETAIL CO.,LTD.Remark:FJM thanh toan tien hang-BA-1761555821805-1
65	28/10/2025 5009 - 44507		21.711.051	347.385.411	SHGD:10000217.DD:251028.BO:CONG TY CP SEVEN SYSTEM VIET NAM 00131724.Remark:069DGEX253000170 : SSV thanh toan mua HH T09 2025
66	28/10/2025 5009 - 53280		1.753.957	349.139.368	SHGD:10000565.DD:251028.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 HN Thanh toan tien hang cho C ONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H VU NGOC THOM
67	28/10/2025 5424 - 3813		57.240.000	406.379.368	5301IBT1dJSVL656.CTY Thai Tuan thanh toan Dich vu moi gioi theo HDg 01HDKTDKNT ngay 15072025 Phi dich vu thang 082025 HDn 56580 ID16204.20251028.151447.4811144786621.MBBANK IBFT.970422
68	28/10/2025 5056 - 70310	200.007.700		206.371.668	IBVCB.2810250799774002.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
69	29/10/2025 11 - 121		15.904.705	222.276.373	CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU TAM UNG TIEN MUA VPTP MAY CAT NGANG TU DONG HD 2410/2025/HDMB/NT RP
70	29/10/2025 5009 - 16560		52.181.049	274.457.422	SHGD:10000901.DD:251029.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 THANH LY HET CN

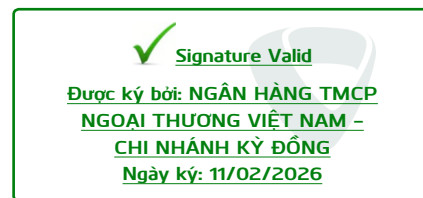
STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
71	29/10/2025 5058 - 91065	3.802.000		270.655.422	IBVCB.2910250001756001.THANH TOAN SO 1006 NGAY 29-10-2025
72	30/10/2025 5056 - 99157	23.013.760		247.641.662	IBVCB.3010250690308001.MS0309391503;Ch754;HQ02 CI;LHA11;TK107658022360;NTK29102025;Thue;TM1702 (VA);ST23013760;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;30102025
73	30/10/2025 5426 - 57689		500.000	248.141.662	5303IBT1aWDK48HF.shinsen tt ngoc thom.20251030.102937.19920504.KlbFundtransfer247 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM .970452
74	30/10/2025 5009 - 44098		43.649.696	291.791.358	SHGD:10001045.DD:251030.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90054005820B1SC090054005820B1 SC0 ChargeDetails OUR
75	30/10/2025 5058 - 15549	188.082.761		103.708.597	IBVCB.3010250303958002.TT HD SO 00079 NGAY 31-05-2025
76	31/10/2025 7 - 46		5.784.820	109.493.417	TTTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
77	31/10/2025 5009 - 29206		52.336.663	161.830.080	SHGD:10001054.DD:251031.BO:AEON VIETNAM CO., LTD.Remark:AEON VIETNAM THANH TOAN TIEN HANG
78	31/10/2025 5058 - 59915	8.232.000		153.598.080	IBVCB.3110250422182001.TT - B/L SITGWZCLX127964
79	31/10/2025 5058 - 62191	3.022.000		150.576.080	IBVCB.3110250760402002.NGOC THOM- HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
80	31/10/2025 5189 - 24527		3.088.249	153.664.329	0200970415103116352920259999055949.24527.16353 1.E 178534 SIBA HN Thanh toan CN T9 20000547

Tổng số / Total : **3.025.136.274** **2.923.848.966**

Số dư cuối kỳ / Closing Balance : **153.664.329 VND**

Bằng chữ / In words : **Một trăm năm mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi chín đồng**

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank! / Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.